

KẾ HOẠCH BÀI DẠY
BÀI 4: TÔN TRỌNG LỄ PHẢI
(Thời lượng: 02 tiết)

Ngày soạn: 05/11/2023.

Tiết PPCT: 8, 9.

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức:

- HS hiểu được thế nào là lễ phải, giải thích được một cách đơn giản về sự cần thiết, ý nghĩa của việc bảo vệ lễ phải.
- Thực hiện được việc bảo vệ lễ phải bằng lời nói và hành động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi. (LGG)
- Khích lệ, động viên bạn bè có thái độ, hành vi bảo vệ lễ phải; phê phán những thái độ, hành vi không bảo vệ lễ phải.

2. Về năng lực:

- *Tự chủ và tự học:* Tự giác học tập, rèn luyện, quan sát cuộc sống để nhận biết được đâu là lễ phải.
- *Điều chỉnh hành vi:* Có những việc làm cụ thể, phù hợp để bảo vệ lễ phải, biết lên án những hành vi sai trái, không hợp với lễ phải.
- *Phát triển bản thân:* Tích cực học tập và rèn luyện đạo đức, hướng đến những điều tốt đẹp, phù hợp với lễ phải để nâng cao giá trị bản thân.
- *Tư duy phê phán:* Đánh giá, phê phán được những hành vi sai trái, đi ngược lại với lễ phải.

3. Về phẩm chất:

- *Chăm chỉ:* HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân, học tập, rèn luyện đạo đức theo chuẩn mực xã hội.
- *Yêu nước:* Biết bảo vệ lễ phải để xây dựng một xã hội công bằng, văn minh.
- *Trách nhiệm:* Sống có trách nhiệm với bản thân và mọi người, không a dua theo cái xấu, trái với lễ phải.

*** Đối với HSKT trí tuệ**

1. Về kiến thức:

- HS biết được thế nào là lễ phải, nêu được sự cần thiết, ý nghĩa của việc bảo vệ lễ phải.
- Thực hiện được một việc làm bảo vệ lễ phải bằng lời nói hoặc hành động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi. (LGG)
- Khích lệ, động viên bạn bè có thái độ, hành vi bảo vệ lễ phải; biết phê phán những thái độ, hành vi không bảo vệ lễ phải.

2. Về năng lực:

- *Tự chủ và tự học*: Tự giác học tập, rèn luyện, quan sát cuộc sống để nhận biết được đâu là lẽ phải.
- *Điều chỉnh hành vi*: Có một việc làm cụ thể, phù hợp để bảo vệ lẽ phải, biết lên án những hành vi sai trái, không hợp với lẽ phải.
- *Phát triển bản thân*: Tích cực học tập và rèn luyện đạo đức, hướng đến những điều tốt đẹp, phù hợp với lẽ phải để nâng cao giá trị bản thân.
- *Tư duy phê phán*: Biết phê phán được một số hành vi sai trái, đi ngược lại với lẽ phải.

3. Về phẩm chất:

- *Chăm chỉ*: HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân, học tập, rèn luyện đạo đức theo chuẩn mực xã hội.
- *Yêu nước*: Biết bảo vệ lẽ phải để xây dựng một xã hội công bằng, văn minh.
- *Trách nhiệm*: Sống có trách nhiệm với bản thân và mọi người, không a dua theo cái xấu, trái với lẽ phải.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

1. **Thiết bị dạy học**: Máy chiếu, power point, máy tính, tranh ảnh trích từ SGK.

2. **Học liệu**: Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập *Giáo dục công dân 8*, tư liệu báo chí, thông tin, clip.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

A. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

1. Hoạt động: Khởi động

a. Mục tiêu:

- Tạo được hứng thú với bài học.
- Tạo cảm hứng học tập cho HS, giúp HS huy động kiến thức, kỹ năng cần thiết của bản thân để kích thích nhu cầu tìm hiểu, khám phá tri thức mới.

b. Nội dung: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng trò chơi “**Làm theo lẽ phải**”.

Luật chơi: Quản trò hô to những việc làm đúng và sai. Nếu đúng mọi người hô theo, nếu sai mọi người chỉ nói không.

VD:

- Quản trò hô: Chim bay kèm động tác tay.
- Cả lớp hô và làm theo.
- Quản trò hô lợn bay.
- Cả lớp hô lợn không bay. Bạn nào làm sai, hô sai sẽ bị phạt.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của thầy, trò	Nội dung cần đạt
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi “ Làm theo lẽ phải ”.	

Luật chơi: Quản trò hô to những việc làm đúng và sai. Nếu đúng mọi người hô theo, nếu sai mọi người chỉ nói không.

VD:

- Quản trò hô: Chim bay kèm động tác tay.
- Cả lớp hô và làm theo.
- Quản trò hô lộn bay.
- Cả lớp hô lộn không bay. Bạn nào làm sai, hô sai sẽ bị phạt.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

GV tổ chức cho HS tham gia chơi trò chơi.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

- Học sinh trình bày câu trả lời.
- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện.
- GV có thể cho HS nhận xét và kết luận, công bố kết quả.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học.

2. Hoạt động: Khám phá

Hoạt động 1: Khái niệm lễ phải, sự cần thiết và ý nghĩa của bảo vệ lễ phải.

a. Mục tiêu: HS hiểu được thế nào là lễ phải, giải thích được một cách đơn giản về sự cần thiết, ý nghĩa của việc bảo vệ lễ phải.

*** Đối với HSKT trí tuệ**

- HS biết được thế nào là lễ phải, nêu được sự cần thiết, ý nghĩa của việc bảo vệ lễ phải.

b. Nội dung:

- Qua trò chơi, kết hợp với kiến thức của em, em hiểu lễ phải là gì?
- GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc truyện “**Sự trung thực hay tình bạn**” và trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh/nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

Nhiệm vụ 1: Thế nào là lễ phải?

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- Qua trò chơi, kết hợp với kiến thức của em, em hiểu lễ phải là gì?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh làm việc nhóm, suy nghĩ, trả lời.
- Học sinh hình thành kỹ năng khai thác thông tin trả

I. Khám phá

Lễ phải là những điều được coi là đúng đắn, phù hợp với đạo lí và lợi ích chung của xã hội.

<p>lời.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh cử đại diện lần lượt trình bày các câu trả lời. - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề. 	
<p>Nhiệm vụ 2: Sự cần thiết phải bảo vệ lẽ phải.</p> <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc truyện “Sự trung thực hay tình bạn”. <p>Thảo luận nhóm 5 phút trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia HS cả lớp thành 6 nhóm và yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ đã nêu ở mục b trong thời gian 5 phút. + Nhóm 1, 2: Trả lời câu a. + Nhóm 3, 4: Trả lời câu b. + Nhóm 5, 6: Trả lời câu c. - HS lắng nghe và tiếp nhận nhiệm vụ. <p>a/ Chánh án Pe – rin lao – ri đã làm gì khi nhận được lá thư của người bạn thời thơ ấu? Việc làm đó của ông có ý nghĩa gì?</p> <p>b/ Theo em, thế nào là bảo vệ lẽ phải ?</p> <p>c/ Nêu lí do của việc cần thiết phải bảo vệ lẽ phải? Nếu không bảo vệ lẽ phải thì điều gì sẽ xảy ra?</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS: + Nghe hướng dẫn. + Hoạt động nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác. - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần <p>Bước 3: báo cáo kết quả và thảo luận</p> <p>GV:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS lên trình bày. - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần). 	<p>1. Sự cần thiết phải bảo vệ lẽ phải.</p> <p>* Bảo vệ lẽ phải là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công nhận, ủng hộ, tuân theo và bảo vệ những điều đúng đắn. - Biết điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mình theo lẽ phải. - Không chấp nhận và không làm những việc sai trái. <p>* Ý nghĩa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo vệ lẽ phải giúp mỗi người có cách ứng xử phù hợp. - Góp phần đẩy lùi cái sai, cái xấu, để làm lành mạnh mối quan hệ xã hội. - Thúc đẩy xã hội ổn định, phát triển. - Củng cố niềm tin của con người vào cộng đồng, pháp luật, lương tri.

HS:

- Trình bày kết quả làm việc nhóm.

- Câu a: Pe-rin Lao-ri đã khách quan, công tâm khi không tha bổng cho con trai người bạn cũ, không vì tình riêng mà ảnh hưởng tới sự nghiêm minh của pháp luật. Việc làm đó có ý nghĩa quan trọng để ổn định và phát triển cộng đồng.

- Câu b: Lễ phải là những điều đúng đắn, phù hợp với đạo lí và lợi ích chung của xã hội.

- Câu c:

+ Bảo vệ lễ phải là bảo vệ lợi ích chung của cộng đồng cũng như lợi ích chính đáng của mỗi cá nhân, giúp mỗi người có cách ứng xử phù hợp; góp phần bảo vệ cái đúng, cái tốt, đẩy lùi cái sai, cái xấu, để làm lành mạnh mối quan hệ xã hội, thúc đẩy xã hội ổn định, phát triển; củng cố niềm tin của con người vào cộng đồng, pháp luật và lương tri. Người biết bảo vệ lễ phải sẽ được mọi người yêu quý, kính trọng và tin tưởng.

+ Nếu không biết bảo vệ lễ phải, lợi ích chính đáng của mỗi cá nhân và cộng đồng sẽ bị vi phạm, gây mất ổn định xã hội, làm mất niềm tin của con người vào cộng đồng, pháp luật và lương tri.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh nhận xét phần trình bày nhóm bạn
- Gv sửa chữa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức.

Hoạt động 2: Những việc cần làm để bảo vệ lễ phải.**a. Mục tiêu:**

- Thực hiện được việc bảo vệ lễ phải bằng lời nói và hành động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi. (LGG)

- Khích lệ, động viên bạn bè có thái độ, hành vi bảo vệ lễ phải; phê phán những thái độ, hành vi không bảo vệ lễ phải.

*** Đối với HSKT trí tuệ**

- Thực hiện được một việc làm bảo vệ lễ phải bằng lời nói hoặc hành động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi. (LGG)

- Khích lệ, động viên bạn bè có thái độ, hành vi bảo vệ lễ phải; biết phê phán những thái độ,

hành vi không bảo vệ lẽ phải.

b. Nội dung: Quan sát hình ảnh, trả lời câu hỏi.

+ Câu 1: Quan sát hình ảnh chỉ ra đâu là những lời nói, việc làm thể hiện bảo vệ lẽ phải?

***Lồng ghép giới:**

- GV nêu tình huống giả định: Lớp em có một học sinh H vừa chuyển đến. Nhìn vẻ ngoài là một bạn nữ rất dễ thương nhưng giọng nói lại là nam. Vì vậy H thường bị một số bạn trong lớp xa lánh, trêu chọc. Một hôm, vào giờ ra chơi nhân lúc H đi ra ngoài, các bạn nam lấy cặp của một số bạn nữ trong lớp giấu và đổ oan cho H làm. Em là người chứng kiến toàn bộ sự việc đó, em sẽ ứng xử như thế nào để thể hiện mình là người biết bảo vệ lẽ phải.

+ Câu 2: Học sinh làm gì để bảo vệ lẽ phải?

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh; Sản phẩm của các nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc cá nhân .

+ Câu 1: Quan sát hình ảnh chỉ ra đâu là những lời nói, việc làm thể hiện bảo vệ lẽ phải ?



2. Những việc cần làm để bảo vệ lẽ phải.

- Tôn trọng, ủng hộ, tuân theo những điều đúng đắn.
- Biết điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mình theo hướng tích cực.
- Khích lệ, động viên bạn bè có thái độ, hành vi bảo vệ lẽ phải.
- Lên án, phê phán những hành vi sai trái, không phù hợp lẽ phải



- GV yêu cầu HS liên hệ thực tế tìm thêm một số biểu hiện những lời nói, việc làm thể hiện bảo vệ lẽ phải trong cuộc sống.

+ Câu 2: Học sinh làm gì để bảo vệ lẽ phải?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh làm việc cá nhân, trao đổi nhóm đôi, suy nghĩ, trả lời.

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

- GV 2 đến 3 HS trình bày suy nghĩ của mình sau khi quan sát các bức tranh SGK trang 21 & 22:

+ Bức tranh 1: Bạn nữ bên phải biết bảo vệ lẽ phải vì một trong những việc làm bảo vệ lẽ phải là mình oan cho người bị đổ oan./ Bạn nữ bên trái, biết bạn oan mà không mình oan cho bạn.

+ Bức tranh 2: Bạn nam đã bảo vệ lẽ phải một cách thông minh khi nhanh chóng ghi biển số xe của người gây tai nạn và đến trụ sở công an để trình báo sự việc. Nhờ đó, công an có thông tin để có thể tìm ra thủ phạm trong thời gian sớm nhất.

+ Bức tranh 3: Người đàn ông đã làm đúng, không vì tình thân mà bênh vực con trai khi con mình vi phạm pháp luật.

- GV mời 1 – 2 HS chia sẻ trước lớp về những việc cần làm để bảo vệ lẽ phải:

+ Tôn trọng, công nhận, ủng hộ, tuân theo và

<p>bảo vệ những điều đúng đắn.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành vi của mình theo hướng tích cực. + Phê phán, đấu tranh với những hành vi sai trái, không hợp lẽ phải. - Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có). <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc nhóm của HS thông qua các tiêu chí đánh giá như kết quả làm việc nhóm của học sinh, thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc. - GV chuẩn kiến thức. 	
<p>3. Hoạt động: Luyện tập</p> <p>a. Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS được luyện tập, củng cố kiến thức, kỹ năng đã được hình thành trong phần khám phá áp dụng kiến thức để làm bài tập. <p>b. Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập. <p>c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.</p> <p>d. Tổ chức thực hiện:</p>	
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập. <p><i>? Bài tập 1: GV cho học sinh trả lời cá nhân. Em đồng tình hay không đồng tình với các ý kiến sau:</i></p> <p><i>(Hs làm việc cá nhân, giờ bảng đúng, sai tương ứng quan điểm của em về những ý kiến đó) Giải thích đúng được nhân đôi số điểm.</i></p> <p><i>? Bài tập 2: Bài tập tình huống: GV cho học sinh thảo luận nhóm bàn với kỹ thuật khăn trải bàn.</i></p> <p><i>? Bài tập 3: Bài tập tình huống: GV cho học sinh thảo luận nhóm tổ với trò chơi đóng vai để giải quyết vấn đề.</i></p> <p><i>? Bài tập 4,5: GV cho học sinh chia sẻ cá nhân.</i></p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập</p>	<p>III. Luyện tập</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bài tập 1 2. Bài tập 2 3. Bài tập 3 4. Bài tập 4 5. Bài tập 5

- HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, hoàn thành nhiệm vụ.

- Với hoạt động nhóm: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm, trò chơi tích cực.

- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Trình bày kết quả làm việc cá nhân, nhóm.

- Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

*** Bài tập 1. SGK trang 23**

Gợi ý trả lời:

- Ý kiến a. Đồng tình. Vì: bảo vệ lẽ phải là công nhận, ủng hộ, tuân theo và bảo vệ những điều đúng đắn; biết điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mình theo lẽ phải; không chấp nhận và không làm những việc sai trái.

- Ý kiến b. Đồng tình. Vì: lẽ phải là những điều đúng đắn, phù hợp với đạo lí và lợi ích chung của xã hội; do đó, chúng ta cần kiên quyết tôn trọng và bảo vệ lẽ phải.

- Ý kiến c. Không đồng tình. Vì: người biết tôn trọng và bảo vệ lẽ phải sẽ luôn được mọi người yêu quý và kính trọng.

- Ý kiến d. Đồng tình. Vì: mỗi cá nhân là một tế bào của xã hội; khi có ý thức bảo vệ lợi ích của mình, chính là chúng ta đang góp phần bảo vệ lợi ích của cộng đồng. Tuy nhiên, chúng ta cũng cần phân biệt rõ giữa lợi ích chính đáng và vấn đề tư lợi cá nhân.

- Ý kiến e. Không đồng tình. Vì: trước việc làm sai trái, dù không liên quan đến bản thân, nhưng chúng ta vẫn cần lên tiếng để tố cáo cái sai, bảo vệ lẽ phải; im lặng đồng nghĩa với việc chúng ta đã tiếp tay cho cái ác, cái xấu.

*** Bài tập 2 SGK trang 23**

- Nhân vật biết bảo vệ lẽ phải là anh S và nhóm bạn (trường hợp d). Vì: khi phát hiện thấy hành vi sai trái, vi phạm quy định của pháp luật, anh S và nhóm bạn đã dũng cảm đấu tranh, thu thập bằng chứng để tố cáo hành vi đó.

- Những nhân vật chưa biết bảo vệ lẽ phải:

+ Anh H (trường hợp a). Vì: anh H chỉ thực hiện hành vi khi thấy việc làm nào có lợi cho bản thân, không có lợi cho bản thân, anh H không làm.

+ Chị M (trường hợp b). Vì: chị M không chịu lắng nghe, tiếp thu sự góp ý, nhắc nhở của người khác mà kiên quyết bảo vệ ý kiến cá nhân.

+ Bạn B (trường hợp c). Vì: bạn B chỉ nhìn thấy và chỉ trích lỗi sai của người khác nhưng lại cố tình che giấu lỗi sai, khuyết điểm của bản thân.

*** Bài tập 3 SGK trang 24.**

Các nhân vật trong câu chuyện đều không tôn trọng và bảo vệ lẽ phải:

+ Nhân vật Cải và Ngô, vì sợ thua kiện nên đã dùng tiền để “đút lót” cho viên lí trưởng.

+ Lí trưởng vì lợi ích kinh tế mà nhận tiền “đút lót” của Cải và Ngô, từ đó phân xử cho Ngô thắng kiện.

- Nếu là nhân vật Cải và Ngô, em sẽ:

+ Tôn trọng sự thật, không dùng tiền để mua chuộc, đút lót cho lí trưởng.

+ Nếu bản thân không phạm lỗi sai, em luôn đặt niềm tin công lý sẽ được thực thi.

+ Nếu bản thân phạm lỗi sai, em cần: trung thực, dũng cảm nhìn nhận sai lầm, khuyết điểm; tìm cách để khắc phục và sửa chữa sai lầm.

- Nếu là người xử kiện, em sẽ:

+ Kiên quyết khước từ lời ích vật chất từ Cải và Ngô; Mặt khác, sẽ có biện pháp xử phạt nếu Cải và Ngô có hành vi mua chuộc, dụ dỗ.

+ Thu thập bằng chứng, xem xét kỹ vụ án để

tránh xử lí oan sai.

*** Bài tập 4 SGK trang 24**

- Xử lí tình huống a. Nếu ở trong tình huống này, em sẽ:

+ Dùng các lập luận, bằng chứng xác đáng, khoa học để bảo vệ ý kiến của bản thân. Đồng thời, phân tích, chỉ ra những điểm chưa hợp lí trong lập luận của các bạn (*lưu ý*: thái độ và lời nói cần ôn hòa; tránh dùng những lời nói và thái độ tiêu cực, mang tính thách thức, khích bác, mỉa mai...).

+ Sau khi phân tích, nếu nhóm bạn vẫn chưa thống nhất được quan điểm, em sẽ nhờ thầy cô giáo xem xét, phân xử.

- Xử lí tình huống b. Nếu ở trong tình huống này, em sẽ:

+ Lên tiếng, nói rõ sự thật để minh oan cho bạn bị nói xấu.

+ Khuyên bạn (có hành vi nói xấu) không nên lan truyền những thông tin sai sự thật về người khác.

- Xử lí tình huống c. Nếu ở trong tình huống này, em sẽ:

+ Yêu cầu người đàn ông chấm dứt hành vi sàm sỡ với bé gái.

+ Nói to hoặc hô to để gây sự chú ý và nhờ mọi người xung quanh giúp đỡ.

+ Tố cáo hành vi sai trái của người đàn ông với lực lượng công an.

- Xử lí tình huống d. Nếu ở trong tình huống này, em sẽ:

+ Không phê bình, nhắc đến lỗi sai của bạn trước mặt mọi người.

+ Tế nhị góp ý, nhắc nhở bạn. Chỉ ra cho bạn thấy khuyết điểm và khuyên bạn nên sửa chữa, khắc phục khuyết điểm ấy.

+ Nếu sau một thời gian, bạn vẫn không thay đổi, tiếp tục phạm sai lầm, em nên tâm sự, trao đổi với bố mẹ của bạn để bố mẹ bạn nắm được tình hình và kịp thời khuyên bảo bạn.

*** Bài tập 5 SGK trang 24**

- Tình huống a. Lời khuyên:

+ Không bao che cho hành vi sai trái của người thân.

+ Yêu cầu người thân nên đến cơ quan công an đầu thú để hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

+ Cung cấp đầy đủ các thông tin mình biết cho lực lượng công an.

- Tình huống b. Lời khuyên:

+ Lên tiếng, nói rõ sự thật.

+ Khuyên bạn không nên lan truyền những thông tin sai sự thật.

- Tình huống c. Lời khuyên:

+ Lên tiếng, nói rõ sự thật để minh oan cho người bạn kia.

+ Khuyên người bạn (có hành vi đổ lỗi) hãy: trung thực nhìn nhận sai lầm, khuyết điểm; dũng cảm nhận lỗi và tìm cách để khắc phục và sửa chữa sai lầm.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc cá nhân, nhóm của HS.

- GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:

+ Kết quả làm việc của học sinh.

+ Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.

Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.

4. Hoạt động: Vận dụng

a. Mục tiêu:

- HS tự giác áp dụng những điều đã học vào thực tiễn với không gian mới, tình huống mới

b. Nội dung: Giáo viên cho học sinh tìm tòi mở rộng, sưu tầm thêm kiến thức bằng hoạt động dự án nhóm tổ.

c. Sản phẩm: Sản phẩm của nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- Gv hướng dẫn học sinh thông qua hệ thống câu hỏi:

Bài 1: Trong thế giới này, chúng ta không chỉ xót xa vì những hành động và lời nói của người xấu

IV. Vận dụng.

mà còn cả vì sự im lặng đáng sợ của người tốt” –
(Martin Luther King)

- Hãy viết một đoạn văn bình luận ý kiến trên.

Bài 2: Hãy thiết kế một thông điệp về bảo vệ lễ
phải.

- Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

+ Học sinh làm việc ở nhà, suy nghĩ và hoàn
thành nhiệm vụ.

+ HS làm việc theo cá nhân, bài viết thể hiện
rõ chính kiến của mình. Đồng thời lên ý tưởng để
thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Bước 3. Báo cáo kết quả làm bài tập

+ Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh có
thời gian để học sinh trao đổi chính kiến của
mình hoặc thông điệp muốn gửi đến mọi người.

+ Hoặc giáo viên yêu cầu học sinh chia sẻ bài
viết của mình qua nhóm lớp để các học sinh khác
cùng trao đổi.

- Bước 4. Kết luận, nhận định

+ Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra
đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu
và tích cực rèn luyện phẩm chất cần cù, sáng tạo.